



**TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG
THỦY LỢI 4 - CTCP**

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2023**

NỘI DUNG CHÍNH

A.	GIỚI THIỆU CHUNG	3
B.	BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	13
C.	BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	18
D.	TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT	24
E.	NHÂN SỰ VÀ THÔNG TIN CỔ ĐÔNG.....	33
F.	DANH SÁCH CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN	36

A. GIỚI THIỆU CHUNG

❖ THÔNG TIN KHÁI QUÁT:

- Tên giao dịch: **TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG THỦY LỢI 4 – CTCP**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số **0300546537** do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần thứ 8 ngày 19/12/2023.
- Vốn điều lệ: **160.083.380.000 đồng**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 160.083.380.000 đồng
- Địa chỉ: 205A Nguyễn Xí, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (84-28) 3899 3850 Fax: (84-28) 3899 3851
- Website: **<http://www.thuyloi4.com.vn/>**
- Mã chứng khoán: **TL4 (Upcom)**

❖ LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP (“**Tổng Công ty**”) là một trong những đơn vị đi đầu trong công tác xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi trên rộng khắp các địa bàn trong cả nước. Với hơn 40 năm kinh nghiệm, Tổng Công ty đã từng bước khẳng định năng lực và trình độ công nghệ của mình qua các công trình lớn, có ý nghĩa hết sức quan trọng trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế đất nước.

Một số cột mốc đáng nhớ trong quá trình hình thành và phát triển của Tổng Công ty:

- **19/11/1979:** Lập Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng thủy lợi khu vực IV (nòng cốt là Công ty xây dựng thủy lợi 9 và các đơn vị thi công của Bộ Thủy lợi tăng cường). Đây chính là đơn vị tiền thân của Tổng Công ty.
- **1/1/1995:** Thủ tướng Chính phủ có quyết định số 01/TTg đổi tên Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng thủy lợi khu vực IV thành Tổng Công ty Xây dựng 4.
- **05/09/2005:** Tổng Công ty được đổi tên thành Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 theo Quyết định 2277/QĐ/BNN-ĐMDN.

- **31/07/2008:** Thủ tướng chính phủ ra Quyết định 1020/QĐ-TTg phê duyệt phương án và Quyết định 1546/QĐ-TTg ngày 28/10/2008 điều chỉnh phương án cổ phần hóa Tổng Công ty thành Công ty Cổ phần với tên gọi Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 - CTCP.
- **01/01/2009:** Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 chuyển sang hoạt động theo mô hình Tổng Công ty Cổ phần (Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP).
- **28/11/2009:** Tiến hành ký kết bàn giao từ Doanh nghiệp Nhà nước Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 sang Doanh nghiệp Cổ phần Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP với sự tham gia của Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn; Vụ đổi mới Văn phòng Chính phủ và các bên giao, bên nhận.
- **31/12/2014:** Nhà nước thoái hoàn toàn vốn nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4-CTCP.
- **04/2/2015:** Cổ phiếu Tổng công ty Xây dựng thủy lợi 4 – CTCP (TL4) được niêm yết trên sàn chứng khoán Upcom.

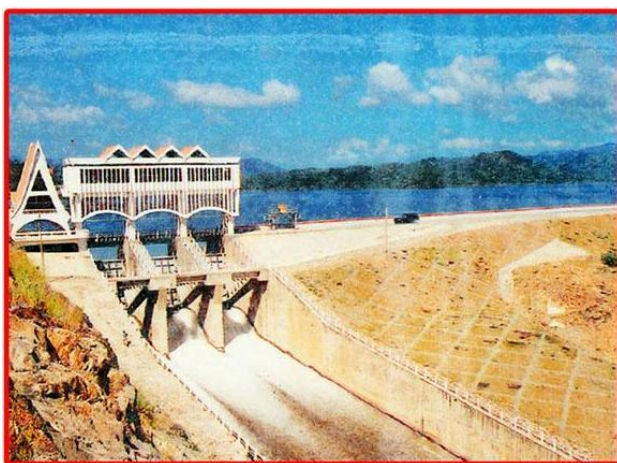
Tổng Công ty đã đạt được một số thành tích trong quá trình phát triển của mình, nổi bật là:

- 2 Đơn vị Anh hùng Lao động
- 1 Anh hùng Lao động
- 5 Huân chương Lao động hạng nhất
- Huân chương độc lập hạng 2 năm 1987
- Huân chương độc lập hạng 1 năm 2009
- Huân chương lao động hạng 3 năm 2013
- Huân chương lao động hạng 3 năm 2014
- Bằng khen của UBND TP Hồ Chí Minh năm 2018
- Cùng nhiều danh hiệu, giải thưởng khác.

❖ CÁC THÀNH TỰU ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

Tổng Công ty, trong lịch sử hình thành và phát triển của mình đã được Đảng và Nhà nước tin tưởng giao nhiệm vụ tham gia thực hiện các hạng mục công trình mang tính chiến lược trong lĩnh vực thủy lợi thủy điện. Tổng Công ty đã không ngừng hoàn thiện hơn nữa năng lực và chuyên môn, tiếp tục phát huy tính sáng tạo trong thời kỳ mới để không ngừng phát triển, xứng đáng là một trong những đơn vị đi đầu trong ngành.

Hồ chứa Dầu Tiếng: Thi công toàn bộ đầu mối, kênh chính, kênh cấp 1 (1981-1985). Đập chính dài 1.100m, chiều cao lớn nhất 24m. Đập phụ dài 25,4km. 2 Cổng lắp nước với tổng lưu lượng 176m³/s. 2 hệ thống kênh tưới chính và với tổng chiều dài 83,96km. Diện tích mặt hồ là 274km², dung tích 1,5 tỷ m³ nước. Cung cấp nước tưới cho 170.000 ha đất nông nghiệp khu vực Tây Ninh, Long An, TP.HCM. Được bằng khen của Hội xây dựng Việt Nam trong đợt tuyển chọn công trình xây dựng tiêu biểu toàn quốc 1986-1987.



Hồ chứa nước sông Quao – Bình Thuận:

Thi công toàn bộ đầu mối và kênh chính (1989 – 1996). Công trình tưới cho 8.120 ha. Đập chính là đập đất cao 40m, đập tràn có lưu lượng tháo lũ 1.058m³/s. Công trình được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chứng nhận là Công trình chất lượng cao.

Cụm đầu mối Thạch Nham – Quảng Ngãi:

Thi công toàn bộ đầu mối (1987 – 1990). Công trình tưới cho 50.000 ha. Đập dâng là đập bê tông trọng lực dài 200m, chiều cao lớn nhất 27m. có lưu lượng tháo lũ tối đa là 16.200m³/s. Công trình được Hội xây dựng Việt Nam công nhận là Công trình chất lượng tiêu biểu của Thập kỷ 90.





Hồ chứa nước Azun hạ - Gia Lai: Thi công toàn bộ đầu mối và kênh chính (1990-1998). Công trình tưới cho 13.500ha. Đập chính là đập đất cao 36m, đập tràn có lưu lượng tháo lũ tối đa 1.237m³/s. Công trình được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chứng nhận là Công trình chất lượng cao.

Cống đập Ba Lai – Bến Tre: Là công trình thủy lợi lớn nhất đồng bằng sông Cửu Long, chặn một nhánh của sông Cửu Long nhằm ngăn mặn, giữ ngọt, tiêu úng, cải tạo 115.000 ha trong đó có 88.500ha đất canh tác, cấp nước sinh hoạt cho nhân dân Châu Thành, Giồng Trôm, thị xã Bến Tre. Thi công 2000-2002, đập dài 554m, thi công bằng công nghệ đắp đất trong nước, chặn dòng bằng cừ thép và bao vải địa chất chứa đất. Cổng có 10 cửa (8m x 7,2m).



Thủy điện Trị An – Đồng Nai: Thi công toàn bộ tuyến áp lực và ½ cửa nhận nước (1984-1987). Đập chính là đập đất đá hỗn hợp có chiều dài 420m, đập tràn là đập bê tông trọng lực, chiều dài 150m với 8 khoang tràn x 15m. Nhiệm vụ chính của công trình là phát điện công suất lắp máy 400MW, điện lượng trung bình hàng năm 1,7 tỷ KWH, cải thiện lưu lượng nước sông Đồng Nai vào mùa khô.

Thủy điện Thác Mơ – Sông Bé: Thi công toàn bộ tuyến áp lực (1992-1995). Đập chính là đập đá hỗn hợp có chiều dài 460m, đập tràn là đập bê tông trọng lực, 4 khoang tràn 11m. Công trình phát điện với công suất lắp máy 150MW, điện lượng trung bình hàng năm 610 triệu KWH, cải thiện lưu lượng nước sông Bé vào mùa khô.



Thủy điện Quảng Trị: Tổng thầu xây lắp, trực tiếp thi công đập chính và tràn xả lũ (2003-2007). Nhiệm vụ chính của công trình là điều tiết nước phục vụ tưới 12.281ha lúa, 1.600ha hoa màu, cấp nước sinh hoạt cho hạ lưu, giảm lũ cho hạ lưu và phát điện với công suất lắp máy 70MW, điện lượng trung bình hàng năm 260,52 triệu KWH. Đập chính là đập đá đổ bản mặt bê tông cốt thép lần đầu xây dựng tại Việt Nam.

Thủy điện A Vương – Quảng Nam: Thi công đập chính và tràn xả lũ (2005-2008). Công trình phát điện với công suất lắp máy 210 MW và điện lượng trung bình hàng năm 815 triệu KWH. Đập chính là đập bê tông đầm lăn RCC, đập thi công theo công nghệ RCC đầu tiên của nước ta với khối lượng khoảng 400.000 m³ bê tông.





Thủy điện Đồng Nai 3 – Đắc Nông: Tổng thầu xây lắp, trực tiếp thi công đập chính và tràn xả lũ (2006-2010). Nhiệm vụ chính của công trình phát điện với công suất lắp máy là 180MW và điện lượng trung bình hàng năm là 607,1 triệu KWH. Đập chính là đập bê tông đầm lăn (RCC), dài 640m. Khối lượng bê tông đập chính và tràn là 1.147.000m³.

Thủy điện Sông Bung 4A: Thi công đập chính và đập tràn (2009 – 2012). Công trình phát điện với công suất lắp máy 45 MW và điện lượng trung bình hàng năm 186 triệu KWH. Đập chính dài 311m cao 42m.



Thủy điện Đam' Bri: Thi công đập chính và đập tràn và đập phụ (2008 – 2011). Công trình phát điện với công suất lắp máy 75 MW và điện lượng trung bình hàng năm 338 triệu KWH. Đập chính dài 216m cao 55m.

Hồ chứa nước Tả Trạch (Thừa Thiên Huế):

Mục đích giảm lũ cho sông Hương và tạo nguồn tưới cho 34.872 ha, bổ sung nước ngọt cho hạ lưu. Thời gian thi công từ 2009 – 2015. Dung tích hồ nước 646 triệu m³.



❖ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH CỦA CÔNG TY

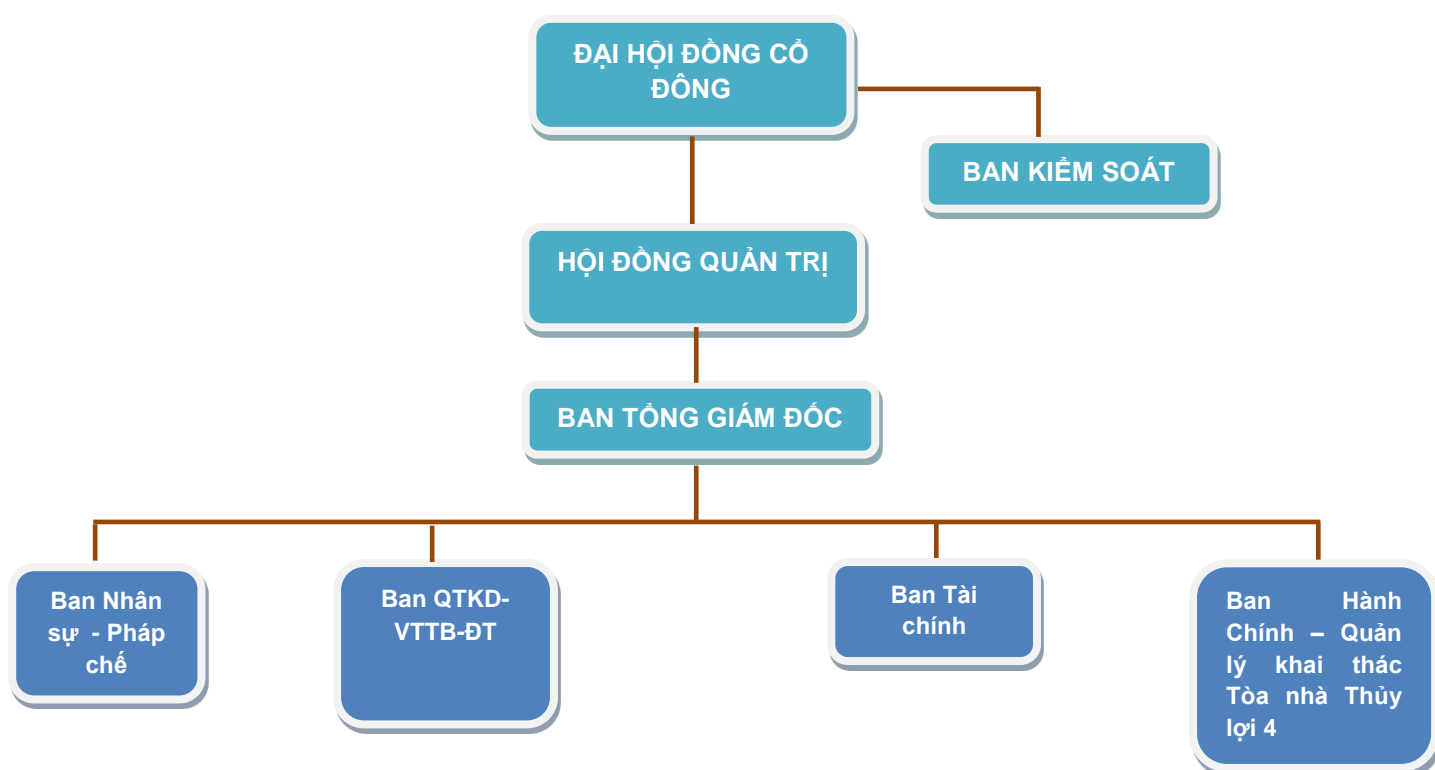
Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty là:

- + Xây dựng công trình thủy lợi, đê đập, hệ thống tưới tiêu, công trình thủy công, thủy điện, đường giao thông, bến cảng, công trình dân dụng, vỏ bao che công trình công nghiệp.
- + Sản xuất, khai thác cung ứng vật liệu Xây dựng. Giám định chất lượng vật liệu xây dựng và chất lượng xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, giao thông, công nghiệp, dân dụng và kỹ thuật hạ tầng. Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị phục vụ Thủy lợi.
- + Thiết kế chế tạo, lắp đặt cơ khí công trình, kết cấu thép xây dựng, sửa chữa xe máy, máy thi công phục vụ nhiệm vụ của Tổng công ty.
- + Dịch vụ tư vấn xây dựng công trình, tư vấn xây dựng, khảo sát, thiết kế xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng, kỹ thuật đô thị và cơ sở hạ tầng. Giám sát chất lượng các công trình xây dựng do Tổng công ty xây dựng.
- + Khoan phụt, xử lý gia cố nền móng và thân công trình xây dựng;
- + Đưa người lao động và chuyên gia đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, đào tạo ngoại ngữ giáo dục định hướng cho lao động đi làm việc ở nước ngoài; dịch vụ bán vé máy bay, dịch vụ du lịch lữ hành, dịch vụ nhà hàng, khách sạn; đào tạo nghề, cao đẳng nghề, đào tạo trung cấp và đại học chuyên nghiệp.
- + Kinh doanh bất động sản, cho thuê kho bãi, mặt bằng kho xưởng; dịch vụ hỗ trợ tổng hợp; quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng; kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; sản xuất các cấu kiện kim loại; xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- + Phá dỡ và chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước và lắp đặt xây dựng khác; Hoàn thiện công trình xây dựng; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác; Hoạt động của trụ sở văn phòng; Cho thuê xe có động cơ; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển; Hoạt động bảo vệ tư nhân; Dịch vụ

hệ thống đảm bảo an toàn; Hoạt động hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.

- + Đầu tư trực tiếp: Đầu tư giáo dục, đầu tư thủy điện; được mua bán, sở hữu, thuê, điều hành, quản lý, kiểm soát, đưa vào sản xuất, xây dựng, sửa chữa, thay đổi, cung cấp thiết bị.... thành lập xí nghiệp, dự án, cửa hàng phân phối... cần thiết để thực hiện các hoạt động của Tổng công ty.
- + Đầu tư gián tiếp: đầu tư Tài chính, tham gia cổ phần, liên doanh liên kết, hợp tác với bất kỳ cá nhân, xí nghiệp trong và ngoài nước hay pháp nhân nào theo quy định pháp luật có liên quan.

❖ SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA TỔNG CÔNG TY



❖ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định thông qua các vấn đề được quy định theo Điều lệ và Pháp luật hiện hành.

❖ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Là cơ quan quản trị cao nhất của Tổng Công ty. HĐQT gồm 5 thành viên và có nhiệm kỳ là 5 năm do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm. HĐQT có các nhiệm vụ đề ra chiến lược phát triển, định hướng và giám sát ban Tổng Giám đốc thực hiện và các quyền được quy định trong Điều lệ và Pháp luật hiện hành.

❖ BAN KIỂM SOÁT

Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông của Hội đồng quản trị, ban giám đốc. Giám sát việc thực hiện quy trình nội bộ, kiểm tra việc lập sổ sách, báo cáo tài chính và kiểm toán và các hoạt động khác quy định của điều lệ Tổng Công ty và Pháp luật hiện hành.

❖ THÔNG TIN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông NGUYỄN ANH KIỆT

Chủ Tịch HĐQT

Sinh năm 1984

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng; Cử nhân tài chính Doanh nghiệp; Cử nhân Tin học quản lý.
Ông có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản trị, lĩnh vực tài chính và quản lý.

Ông CHU QUANG TUẤN

Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Sinh năm 1964
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi
Đại hội cổ đông năm 2016 đã tín nhiệm bầu ông làm thành viên HĐQT Tổng công ty
Ông có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, khai thác các dự án BĐS.

Bà PHẠM THỊ THÚY HẰNG

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Sinh năm 1979
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
Chuyên ngành Thống kê DN
Đại hội cổ đông bất thường năm 2023 đã tín nhiệm bầu bà làm thành viên HĐQT Tổng công ty.
Bà có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, quản lý tài chính.

Ông LÊ DUY THANH

Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm 1986

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính

Ông Lê Duy Thanh được Tập đoàn Công nghiệp Cao Su VN giới thiệu giữ chức thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty năm 2022 thay ông Đỗ Hữu Phước. Hiện nay, ông giữ chức Phó Trưởng ban xây dựng cơ bản của Tập đoàn công nghiệp Cao Su Việt Nam.

Ông NGUYỄN XUÂN HÒA

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1983

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Ngân hàng

Đại hội cổ đông bất thường năm 2023 đã tín nhiệm bầu ông làm thành viên HĐQT Tổng công ty.

Ông có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, quản lý tài chính.

❖ THÔNG TIN CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ông ĐÀO ANH TUẤN

Trưởng Ban Kiểm soát

Sinh năm 1981

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Ông Đào Anh Tuấn có kinh nghiệm làm việc cho Tổng Công ty, với chuyên môn về kinh tế sẽ đóng góp thiết thực cho các hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty.

Bà ĐỖ THỊ THU HÀ

Thành viên Ban kiểm soát

Sinh năm 1981

Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính Kế toán

Bà có nhiều kinh nghiệm trong công tác tài chính kế toán TCT nhiều năm.

Ông LÊ TIẾN LUẬN

Thành viên Ban Kiểm soát

Sinh năm 1974

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (kế toán, kiểm toán)

Ông hiện đang công tác tại Ban Tài chính, tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam kiêm thành viên Ban kiểm soát của Tổng Công ty xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP.

❖ THÔNG TIN BAN TIÊM GIÁM ĐỐC

Ông LÊ VŨ HÙNG

Tổng giám đốc

Sinh năm 1963

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

Ông có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực thủy lợi, thủy điện.

Bà PHẠM THỊ THÚY HẰNG

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1979

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Chuyên ngành Thống kê DN

Bà có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, quản lý tài chính.

Ông NGUYỄN XUÂN HÒA

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1983

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Ngân hàng

Ông có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, quản lý tài chính.

Ông NGUYỄN VĂN THẠC

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1966

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Ông Nguyễn Văn Thạc được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty từ tháng 12 năm 2008. Ông có nhiều năm kinh nghiệm công tác trong ngành xây dựng thủy lợi.

Ông CHU QUANG TUẤN

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

Ông Chu Quang Tuấn được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc T5/2014.

B. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2023, Tổng công ty gặp nhiều khó khăn và hạn chế:

- Năm 2023, không có công trình thi công. Hầu hết các công trình đang tạm dừng chờ giải phóng mặt bằng (Công trình Cánh Tạng, Công trình Bản Mông), và các công trình đang quyết toán thanh lý hợp đồng.

- Mảng kinh doanh quản lý và khai thác 03 Tòa nhà còn nhiều diện tích trống: cụ thể Tòa nhà 205A: 523m²; Tòa 102: 1.734m²; Tòa 286-288: 1.443m², cần có giải pháp để tăng tỷ lệ lấp đầy trong năm 2024, kèm theo đó, phải tích cực đôn đốc thu hồi công nợ cho thuê mà khách hàng chưa thanh toán.
- Khu đất 34 Thủy Lợi, P. Phước Long A, Quận 9 (nay là Tp. Thủ Đức): đây là khu đất thuê của nhà nước hàng năm để sử dụng theo hiện trạng kho và xưởng sản xuất. Hiện tại đang tạm bàn giao cho đối tác để thực hiện dự án, nhưng vẫn chưa thực hiện được. HĐQT đang tìm kiếm phương án khai thác nhằm tối ưu hoá tài nguyên. Tiền thuê đất theo khung giá mới từ năm 2024 khoảng 2,8 tỷ đồng/năm.
- Các dự án lớn phù hợp với năng lực, sở trường thi công (thủy lợi, thủy điện) của Tổng Công ty tại Việt Nam gần như đã hết.
- Các dự án nhỏ do tư nhân làm Chủ đầu tư: Nguồn vốn không ổn định, các doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp địa phương thường bỏ giá thấp và một số tiêu chí trong đấu thầu mang tính chất cục bộ.
- Dự án thủy điện Nậm Mô 2 – Lào đã dừng thi công từ tháng 12/2022, nguyên nhân Chủ đầu tư thiếu vốn nên Chủ đầu tư đã chấm dứt hợp đồng với Tổng thầu, nên Tổng thầu cũng đã chấm dứt hợp đồng với Tổng Công ty.
- Trong năm 2023, Tổng Công ty cũng đã tham gia đấu thầu, chào giá một số công trình thủy điện do tư nhân làm Chủ đầu tư, nhưng đến nay các dự án này Chủ đầu tư chưa triển khai do biến động giá vật tư, nhiên liệu lớn làm cho mức đầu tư tăng.
- Tình hình thu hồi công nợ chưa đáp ứng yêu cầu, các khoản phải thu lớn. Chưa có giải pháp tối ưu để thu hồi khi bên nhận khoán bị lỗ.

II. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2023:

STT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch 2023 (tỷ đồng)	Thực hiện 2023 (tỷ đồng)	Tỷ lệ %
1	Tổng Doanh thu TCT XDTL4 – CTCP	80	132,047	165%
2	Lợi nhuận trước thuế	1,6	-47,158	
3	Lợi nhuận sau thuế	1,2	-47,158	
4	Cổ tức	Dự kiến $\geq 1\%$	0%	

Năm 2023, Tổng công ty trích lập dự phòng một số các khoản phải thu khó đòi 60.519.116.650 đồng và Công trình Nậm Mô giao khoán cho Chi nhánh Miền Trung bị dừng thi công trước thời hạn. Vì các lý do trên đã dẫn đến Kết quả SXKD không đạt hiệu quả, các chỉ tiêu về lợi nhuận sau thuế và tỉ lệ chia cổ tức không đạt kế hoạch.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị Tổng Công ty gồm 5 thành viên.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Anh Kiệt	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 11/12/2023
2	Đình Văn Vân	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm từ ngày 11/12/2023
3	Chu Quang Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT	
4	Nguyễn Xuân Hòa	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 11/12/2023
5	Phạm Thị Thúy Hằng	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 11/12/2023
6	Phan Thành Tiên	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm từ ngày 11/12/2024
7	Trần Nho Thái	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm từ ngày 11/12/2024
8	Lê Duy Thanh	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 22/4/2022

Hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; kiểm tra giám sát, hỗ trợ điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, tôn trọng và đảm bảo quyền lợi của Tổng công ty, của cổ đông và người lao động.

Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị đã xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển trung và dài hạn cho Tổng công ty. Vẫn tập trung ưu tiên trong lĩnh vực sở trường về thủy lợi, thủy điện đồng thời phát triển mảng bất động sản, dịch vụ cho thuê văn phòng và khai thác thế mạnh của Tổng công ty đóng trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh. Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện:

- + Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty

- + Tổ chức thành công đại hội cổ đông bất thường Tổng công ty ngày 11/12/2023
- + Đã thay mặt Đại hội cổ đông lựa chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán kiểm toán phía nam (AASCS) là công ty kiểm toán báo cáo tài chính Tổng công ty năm 2023
- + Thường xuyên theo dõi, giám sát hoạt động của Tổng Công ty về mọi mặt, nắm bắt tình hình, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, chỉ đạo sát sao, kịp thời kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế.
- + Hàng quý, 6 tháng và năm, Hội đồng quản trị đều xem xét và phê duyệt kết quả thực hiện kế hoạch và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý, năm tiếp theo của Ban điều hành.
- + Hội đồng quản trị Tổng công ty đã phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty góp phần tạo nên sự ổn định trong toàn Tổng công ty.
- + Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành Tổng công ty hoàn thiện, bổ sung các quy chế, nội quy của Tổng công ty ngày càng chặt chẽ, sát với tình hình mới nhằm nâng cao công tác quản lý, điều hành và chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

2. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị :

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã họp 11 phiên và ban hành 11 Nghị quyết. Nội dung các nghị quyết tập trung chủ yếu về các vấn đề: phê duyệt các kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng, năm của Ban điều hành; phê duyệt xin cấp hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng; phê duyệt các định hướng phát triển trung và dài hạn; miễn nhiệm và bổ sung TV. HĐQT.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị có 3 thành viên trong Ban Tổng giám đốc (3 phó Tổng giám đốc), tại các cuộc họp của HĐQT, Ban TGD đều có các báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch, việc triển khai và thực hiện các nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ. Ban TGD đề xuất các nội dung về công tác điều hành trình HĐQT xem xét và phê duyệt giải quyết các vướng mắc trong công tác quản lý và điều hành sản xuất. Do đó, tất cả các hoạt động của Ban TGD được giám sát chặt chẽ, nghiêm túc để đảm bảo hoạt động theo đúng quy định của điều lệ, quy chế và quy định của pháp luật.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Tổng giám đốc đã có những cố gắng để thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông giao.

Ban Tổng giám đốc đều là những người có chuyên môn nghiệp vụ tốt, nhiệt tình và kinh nghiệm trong công tác chuyên môn.

Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc và có trách nhiệm trong việc thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị: về chỉ đạo sản xuất kinh doanh, công tác tài chính, Bất động sản, công tác nội nghiệp, đoàn thể ... Tuy nhiên, Ban Tổng giám đốc cần phải chủ động xử lý hơn nữa trong công tác điều hành quản lý và tham mưu cho Hội đồng quản trị.

Trong năm 2024, Ban Tổng giám đốc cần phải khắc phục, xử lý triệt để các tồn tại cũ, tập trung định hướng phát triển kinh doanh 03 Tòa nhà và tối ưu hóa vận hành.

V. LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

Tổng công ty áp dụng chế độ lương, thù lao cho các thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật phù hợp với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của Tổng công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên

VI. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2024

Hội đồng quản trị nhận định trong năm 2024 vẫn còn rất nhiều khó khăn, thử thách: Tình hình kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn, việc tìm kiếm công việc mới sẽ hết sức khó khăn.

Sau khi xem xét, đánh giá các thuận lợi, khó khăn và tình hình thực tế của Tổng công ty, Hội đồng quản trị đề ra các mục tiêu và giải pháp như sau:

1. Mục tiêu và giải pháp năm 2024:

Trong năm 2024, nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT là chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành trong việc:

- Khắc phục và xử lý triệt để tồn đọng năm 2023 và các năm về trước.
- Tập trung phát triển hoạt động kinh doanh.
- Tối ưu hóa chi phí vận hành.

2. Kế hoạch kinh doanh:

- + Doanh thu của Tổng Công ty: 32,37 tỷ đồng.

- + Lợi nhuận trước thuế: 0,53 tỷ đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế: 0,53 tỷ đồng.
- + Cổ tức 0 đồng.

3. Đối với thù lao và tiền lương của Hội đồng quản trị trong năm 2024

- Về nguyên tắc xác định mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải đảm bảo:
 - + Phù hợp với nhiệm vụ và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - + Tương xứng với mức độ đóng góp, cống hiến của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - + Đảm bảo là động lực để khuyến khích các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đóng góp công sức cho Tổng công ty trong bối cảnh hoạt động kinh doanh ngày càng khó khăn, cạnh tranh ngày càng gay gắt.
 - + Đảm bảo phù hợp với kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.
- Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:
 - + Năm 2024: 0 đồng
 - + Khi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty có hiệu quả, Hội đồng quản trị sẽ đề xuất mức thù lao tương đương với 02 năm gần nhất.

C. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. Tổng kết thực hiện SXKD năm 2023

1. Công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm:

Trong năm 2023, Công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm gặp nhiều khó khăn do nhiều yếu tố khách quan về kinh tế, chính trị, dịch bệnh và cơ chế thị trường cạnh tranh khốc liệt, từ đó Tổng Công ty không có công trình trúng thầu. Ngoài ra, các công trình đang thi công hiện trong giai đoạn hoàn thành, quyết toán.

2. Tình hình thi công, quyết toán các Công trình với Chủ đầu tư:

Năm 2023, không có công trình thi công, hầu hết các công trình đang tạm dừng chờ giải phóng mặt bằng (Công trình Cánh Tạng, Công trình Bản Mòng), và một số công trình đang quyết toán thanh lý hợp đồng:

❖ Các Công trình đang tạm dừng, đang thi công:

a. Công trình Cánh Tạng:

- Chủ đầu tư và Liên danh đã ký Phụ lục lần thứ 11 ngày 15/12/2023. Theo Phụ lục, giá trị Hợp đồng điều chỉnh từ 117,910 tỷ đồng xuống 111,066 tỷ đồng (Điều chuyển khối lượng 6,843 tỷ đồng sang Công ty Sông Đà 9).

b. Công Trình Bản Mỏ:

- Đã ký Phụ lục hợp đồng gia hạn với Chủ đầu tư đến ngày 31/12/2025. Hiện tại đang tiến hành tổng hợp khối lượng, chờ bố trí vốn để nghiệm thu giai đoạn, vẫn chưa có kế hoạch, tiến độ thi công cụ thể trong năm 2024.
- Khối lượng còn lại giá trị khoảng 5 tỷ đồng, Chi nhánh Miền Trung đang liên hệ để chuyển giao phần khối lượng còn lại cho các thành viên liên danh. Tuy nhiên chưa có tiến độ thi công cụ thể nên chưa có thành viên liên danh nào nhận.
- Tiền Chủ đầu tư giữ bảo hành: 10.332.671.000 đồng (gồm Tổng Công Ty, Công ty Xuân Ninh, Công ty Hoà Hiệp, Công ty Minh Quang và Công ty Nước Ngầm).
- Liên danh cũng đã có công văn gửi Ban 4 đề nghị giải tỏa tiền tạm giữ, giảm giá trị bảo lãnh hợp đồng, thanh toán chi phí chờ do vướng mặt bằng thi công.

❖ **Tình hình quyết toán với Chủ đầu tư:**

a. Công trình Nậm Mỏ 2:

✓ **Gói thầu CW02: Thi công công trình đầu mối**

- Đã thống nhất giá trị nghiệm thu đợt 08, tổng giá trị quyết toán là: 96,5 tỷ đồng.
- Chủ đầu tư đang tạm giữ chờ quyết toán **954,68 triệu đồng**

✓ **Gói thầu TE01: Thí nghiệm**

- Đã thống nhất giá trị nghiệm thu đợt 6 (giá trị QT): 3,798 tỷ đồng.
- Giá trị MIH đã thanh toán và tạm ứng cho HYCO4: 3,531 tỷ đồng.
- Còn lại chưa thanh toán là: **0,267 tỷ đồng.**

b. Công trình Sông Bung 2:

- Gói thầu 32, do CN Miền Trung thực hiện với Chủ đầu tư: Đã hoàn thành ký quyết toán và thanh lý Hợp đồng. Chủ đầu tư đã chuyển trả số tiền 5,647 tỷ đồng còn lại.
- Gói thầu của CN Tây Nguyên thầu phụ cho Tổng công ty Cơ điện đang còn treo dở dang với giá trị **1.774.212.127 đồng**. Hiện Ban QTKD đang tiến hành quyết toán, dự kiến hoàn thành trước ngày 30/06/2024.

c. Công Trình An Phước:

Chủ đầu tư đã ký Hồ sơ quyết toán và xuất hóa đơn, chờ hết thời gian bảo hành sẽ làm Biên bản kết thúc bảo hành và thanh lý hợp đồng.

d. Công trình Hải Phòng:

- Công trình này đã thi công xong, Các bên đang tiến hành ký xác nhận kết thúc bảo hành. Hồ sơ quyết toán nhà thầu, Tư vấn giám sát, Chủ đầu tư đã lập xong và đã chuyển sang Sở Tài chính để thẩm tra, sau khi Sở Tài chính thẩm tra xong Chủ đầu tư và nhà thầu sẽ quyết toán hoàn thành công trình.
- Thời gian dự kiến hoàn thành công tác quyết toán trước 30/06/2024.

e. Công trình Tân Mỹ:

Công trình này đã thi công xong, đang trong giai đoạn nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng để bảo hành công trình. Hồ sơ quyết toán nhà thầu, Tư vấn giám sát đã lập xong và đã chuyển cho Chủ đầu tư, hiện nay Chủ đầu tư đang kiểm tra để thực hiện công tác quyết toán hoàn thành công trình.

f. Công trình Tuyên Tung:

Đã nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 28/12/2022. Đã quyết toán hạng mục, gói thầu. Hiện đang tiến hành nghiệm thu kết thúc Bảo hành.

g. Công trình Alin 7&8:

Đã quyết toán và thanh lý hợp đồng. Xác nhận kết thúc bảo hành với Chủ đầu tư.

h. Công trình Alin 5:

- Đã quyết toán xong, chưa thanh lý.

- Đang tiếp tục đề nghị Chủ đầu tư thanh toán chi phí khắc phục do mưa lũ năm 2017 và năm 2019 là 4.362.274.926 đồng. Đã gửi công văn đến Chủ đầu tư lần 3. Chủ đầu tư đã có công văn từ chối thanh toán khoản chi phí này. Tổng Công Ty đang tập hợp hồ sơ pháp lý liên quan để làm việc với Công ty Trường Phú hoặc khởi kiện.

i. Công trình IAMOR:

Đã ký quyết toán và thanh lý: Giá trị còn lại khoảng 389 triệu đồng.

❖ Công tác quyết toán nội bộ các công trình giao khoán:

Ban QTKD và Ban TC đã lập hồ sơ Quyết toán tạm thời các công trình giao khoán chuyển bên nhận khoán, các Chi nhánh.

3. Công tác khác

- Về công tác nghiệm thu các công trình: Có một số công trình đặc thù nên việc nghiệm thu, quyết toán bị phụ thuộc và kéo dài. Tuy nhiên, Ban QTKD phối hợp với Chi nhánh, người nhận khoán cố gắng tập trung bám sát làm việc với chủ đầu tư để ký các hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán. Đối với các công trình còn dở dang thì tạm ký quyết toán giai đoạn 1.
- Về công tác thi công đối với các công trình còn khối lượng dở dang thì tiến hành chuyển nhượng cho đơn vị khác. Vì hiện tại Tổng Công Ty không có công trình gói đầu nên việc sửa chữa máy móc thiết bị để tự thi công không đem lại hiệu quả.
- Về thanh lý máy móc thiết bị: QTKD có phương án trình đăng báo mời bán thanh lý.
- Về thu hồi công nợ Công ty CP Xây Dựng Thủy Lợi 42: thì cần có phương án cho thuê mặt bằng tại Bình Dương.
- Về công tác quản lý cần xem xét cơ cấu lại nhân sự phòng ban, tối ưu hóa các nhân tố về kinh doanh đề xuất kiêm nhiệm thêm công việc.
- Về quản lý Tòa nhà: Đề xuất lắp đặt hệ thống thẻ giữ xe thông minh và rà soát lại tính hiệu quả của hệ thống Điện mặt trời, kiểm soát mức độ hao hụt điện khu vực chung.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

- Xuất phát từ thực tiễn của Tổng Công Ty trong giai đoạn mới, định hướng của HĐQT kế hoạch sản xuất kinh doanh không chạy theo sản lượng mà tập trung vào hiệu quả sản xuất

kinh doanh. Tổng Công Ty đề ra kế hoạch năm 2024 là: **32,374 tỷ đồng**, tạm thời dừng mảng xây dựng.

- Trọng tâm trong năm 2024 là:
 - + Phát triển kinh doanh đối với 03 tòa nhà văn phòng;
 - + Tối ưu hóa chi phí vận hành;
 - + Xử lý triệt để các vấn đề tồn đọng, tăng cường thu hồi công nợ.
 - + Quyết toán dứt điểm các công trình đã hoàn thành với chủ đầu tư, Quyết toán nội bộ với các chi nhánh, người nhận khoán.
- **Các chỉ tiêu chính kế hoạch năm 2024:**
 - + Doanh thu: 32,374 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 0,053 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế: 0,053 tỷ đồng

1. Kế hoạch quyết toán nội bộ năm 2024:

- Ban QTKD và Ban TC đã lập hồ sơ Quyết toán tạm thời các công trình giao khoán chuyển bên nhận khoán. Nhìn chung hầu hết các công trình giao khoán đều lỗ, tài sản thế chấp không đảm bảo bù lỗ, tài khoản trung gian vẫn chưa kết chuyển về bằng 0, công nợ đối với thầu phụ còn nhiều.
- Lộ trình quyết toán giao khoán dự kiến hoàn thành trong quý III/2024.
- Các công trình quyết toán trong Quý I/2024 gồm: Công trình Nậm Cắt, Liên Trì, Sông Bung 2, Sông Tranh 2, Tuyên Tung.
- Các công trình khác hoàn thành đến hết quý III/2024 (Các công trình chưa được chủ đầu tư quyết toán sẽ quyết toán nội bộ đợt 1)

2. Kế hoạch thu hồi nợ 2024:

- Ban điều hành đặt mục tiêu cần tích cực trong công tác thu hồi công nợ, phân loại các khoản nợ để đưa ra lộ trình, kế hoạch phù hợp.

- Kế hoạch năm 2024 phải thu là: 60.704.607.381 đồng, trong đó phân giá trị Tổng Công Ty là: 39.902.253.914 đồng.

III. MỤC TIÊU HÀNH ĐỘNG TRONG NĂM 2024:

1. Khắc phục, xử lý triệt để những tồn tại cũ:

- 1.1 Tổ thu hồi nợ chịu trách nhiệm đôn đốc thu hồi công nợ từ các chi nhánh nhận khoán, người nhận khoán, đặc biệt là CN Miền Trung. Đánh giá lại tài sản thế chấp của các đơn vị nhận khoán, để có hướng xử lý, thu hồi công nợ về cho Tổng Công Ty.
- 1.2 Ban điều hành, Ban QTKD & tổ quyết toán phải xây dựng lộ trình quyết toán các Công trình giao khoán đang tồn đọng. Thường xuyên cập nhật thông tin từ Ban A & Chủ đầu tư để đẩy nhanh tiến độ quyết toán.
- 1.3 Năm 2024, Ban QTKD & tổ quyết toán phân đấu hoàn thành công tác quyết toán các công trình đã thi công xong với các chủ đầu tư: Công trình Nậm Mô 2, công trình Hải Phòng, công trình Tân Mỹ, công trình Cánh Tàng, công trình Bản Mông.
- 1.4 Ban QTKD theo dõi sát sao các Công trình mà Chủ đầu tư đang giữ Thư Bảo lãnh, cập nhật tiến độ để giải toả Bảo lãnh tạm ứng, Bảo lãnh THHĐ và Bảo lãnh Bảo hành.
- 1.5 Hội đồng thẩm định tài sản Tổng Công Ty rà soát lại toàn bộ TSCĐ và có phương án thanh lý tối ưu.
- 1.6 Ban QTKD phải hoàn thành toàn bộ công tác quyết toán nội bộ các hợp đồng giao khoán đã thi công hoàn thành trong năm 2023, trên cơ sở đó Tổng Công Ty sẽ có chế tài để thu hồi công nợ trong trường hợp công trình giao khoán bị lỗi đối với cá nhân nhận khoán.
- 1.7 Tổ thu hồi nợ theo dõi, cập nhật và báo cáo hàng tuần về tình trạng các vụ kiện tranh chấp hợp đồng giữa Tổng Công Ty và các đơn vị. Cần gia tăng sự tương tác với Văn phòng Luật sư Sài Gòn Trẻ để có ý kiến tham mưu trong vấn đề kiện tụng nhằm giảm tối đa thiệt hại cho Tổng Công Ty (bị đơn) và tăng khả năng thu hồi công nợ cho Tổng Công Ty (nguyên đơn).

2. Tập trung phát triển kinh doanh:

- 2.1 Ban HC-QLTN phải có phương án khai thác kinh doanh tối ưu 03 toà nhà, bám sát kế hoạch kinh doanh hàng tháng nhằm đưa ra các giải pháp bổ sung, điều chỉnh phương án kịp thời, đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả.
- 2.2 Theo dõi, thực hiện bảo dưỡng định kỳ các tòa nhà: ưu tiên sử dụng nguồn nhân sự hiện có, kết hợp chi phí thuê ngoài với tiêu chí tối ưu chi phí vận hành.
- 2.3 Hoàn thiện tầng 2 tòa nhà 205A đưa vào sử dụng nhằm tăng diện tích cho thuê và tối ưu chi phí vận hành của văn phòng Tổng Công Ty.

3. Tối ưu vận hành:

- 3.1 Ban tài chính phải củng cố cơ sở pháp lý, hồ sơ kế toán phải đúng, đầy đủ từng khoản mục trên Báo cáo Tài chính.
- 3.2 Ban tài chính phải thực hiện Báo cáo Quản trị hàng tháng. Báo cáo định kỳ phải phản ánh đúng, đủ thực trạng tình hình Tổng Công Ty.
- 3.3 Ban điều hành tiến hành thủ tục hoàn công tòa nhà 102 và 286-288 Nguyễn Xí, Quận Bình Thạnh trong năm 2024.
- 3.4 Ban điều hành phải có kế hoạch kiện toàn bộ máy vận hành, tối ưu hệ thống tài nguyên của Tổng Công Ty thông qua việc sắp xếp lại hoạt động của các Công ty con và Công ty liên kết.
- 3.5 Đối với mặt bằng của Cty CP Xây Dựng Thủy Lợi 42: ban điều hành cần có kế hoạch khai thác hoặc tìm kiếm các đơn vị thuê để tối ưu hoá tài nguyên, tăng doanh thu cho Tổng Công Ty.
- 3.6 Đối với Dự án tại số 34 Thủy Lợi, P. Phước Long A, Quận 9 (nay là TP. Thủ Đức), cần tìm phương án khai thác tối ưu trong khi dự án chưa thực hiện được.

D. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT



I- TÌNH HÌNH CHUNG

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 12/4/2019 của Tổng công ty đã bầu ra Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2023 gồm các thành viên:
 - + Bà Đỗ Thị Thu Hà - Trưởng ban
 - + Ông Đào Anh Tuấn - Thành viên
 - + Ông Lê Tiến Luận - Thành viên

Trong năm 2023, Ban kiểm soát có sự thay đổi như sau:

- Bà Đỗ Thị Thu Hà đã có đơn xin thôi chức danh Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2023 (ngày 27/2/2023). Ban kiểm soát đã họp và thông qua đơn xin thôi chức danh Trưởng ban kiểm soát của bà Hà và bầu Trưởng ban kiểm soát mới. Ông Đào Anh Tuấn – thành viên Ban kiểm soát đã được Ban kiểm soát Tổng công ty xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP bầu làm Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2023 từ ngày 01/3/2023.
- Trong nhiệm kỳ 2019 – 2023 Ban kiểm soát đã tiến hành nhiều hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty, trong việc quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh như sau:
 - + Kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
 - + Kiểm tra xem xét các quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc có phù hợp với pháp luật, phù hợp với điều lệ trong công tác quản lý sản xuất kinh doanh, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Tổng công ty, đảm bảo tính phù hợp với quy trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;
 - + Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị trong việc xây dựng, triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng Quý, Năm. Kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất;
 - + Xem xét báo cáo tài chính quý, năm được các phòng ban Tổng công ty cung cấp.

2. Hoạt động của Tổng công ty:

- Tổng công ty bước vào nhiệm kỳ 2019 – 2023 với nhiều khó khăn: dịch bệnh Covid – 19 bùng nổ ở Việt Nam và trên thế giới kéo dài đến cuối năm 2022 làm mọi hoạt động sản xuất

kinh doanh của Tổng công ty bị ảnh hưởng nghiêm trọng, đặc biệt là mảng dịch vụ cho thuê văn phòng. Tiếp sau dịch bệnh, chiến tranh Nga –Ukraina, suy thoái kinh tế cũng ảnh hưởng đến kinh doanh Tổng công ty, công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm, 03 năm vẫn chưa ký kết được công trình, dự án nào mới; nhiều công trình Tổng công ty đang thi công bị đình chỉ, chấm dứt hợp đồng trước hạn hoặc dẫn tiến độ, chậm thanh toán...

- Năm 2023 là một năm hết sức khó khăn cho toàn Tổng công ty:
- + Ngành nghề thi công chính (xây dựng cơ bản) đình trệ, không có việc làm, các công trình dự án kết thúc, ngừng hoạt động hoặc giảm tiến độ (tháng 12/2022 công trình duy nhất Tổng Công ty còn đang thi công bị chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do thiếu vốn) trong khi không đấu thầu được công trình mới nào trong năm 2023. Năm 2023 chỉ đạt 16% so với kế hoạch đề ra. Việc không có công việc thi công dẫn đến sự sụt giảm lớn về lực lượng lao động toàn Tổng công ty; máy móc thiết bị không hoạt động, thiếu chi phí sửa chữa, bảo vệ nên hư hỏng và mất mát.
- + Dịch vụ cho thuê văn phòng: Hiện nay Tổng công ty có 03 văn phòng cho thuê (trong đó có 2 Bất động sản đầu tư và 1 tòa thuê đất hàng năm của nhà nước (tòa 205 Nguyễn Xí) Tổng diện tích cho thuê 3 tòa nhà là: 9.668 m²
- Năm 2023 do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế nên việc cho thuê 03 tòa nhà văn phòng liên tục giảm qua các quý năm 2023. Cả năm chỉ đạt 58,4% kế hoạch năm.
- Khu đất tại 34 Thủy Lợi, P. Phước Long A, Quận 9 (nay là TP. Thủ Đức): Đây là khu đất thuê của nhà nước hàng năm để sử dụng theo hiện trạng kho và xưởng sản xuất, nhưng vẫn đang để trống. Do đó, cần nghiên cứu giải pháp khai thác, nhằm tối ưu hoá tài nguyên. Tiền thuê đất theo khung giá mới từ năm 2024 khoảng 2,8 tỷ đồng/năm.
- Trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 của Tổng công ty, Đơn vị kiểm toán (Công ty kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam) đã có ý kiến nhận xét từ chối nhận xét đối với một số khoản chi phí và khoản công nợ cá nhân, tổ chức đã phát sinh từ lâu nhưng chưa xử lý và trích lập dự phòng theo quy định. Vì vậy, ngày 6/4/2023 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã có quyết định số 352/QĐ/SGDCKHN về việc hạn chế giao dịch cổ phiếu của Tổng công ty.
- Ngày 11/12/2023 đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 của Tổng công ty đã họp và ra nghị quyết: chia cổ phiếu quỹ (1.350.000 cp) cho cổ đông hiện hữu. Tuy nhiên ngày

05/01/2024 UBCKNN đã có công văn 150/UBCK-QLCB trả lời Tổng công ty chưa đủ điều kiện theo quy định để tiến hành chia cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu.

3. Hoạt động của HĐQT và Ban TGD:

- Hội đồng quản trị Tổng công ty gồm 05 thành viên. Trong năm 2023, hội đồng quản trị của công ty đã tổ chức 11 cuộc họp ra các nghị quyết về công tác tổ chức, quản lý thuộc thẩm quyền.
- + Ngày 15/4/2022, ông Lê Quang Thế có đơn xin thôi chức danh chủ tịch HĐQT, HĐQT đã nhất trí bầu ông Đinh Văn Vân làm chủ tịch HĐQT, người đại diện pháp luật và ông Chu Quang Tuấn làm Phó Chủ tịch HĐQT.
- + Đại hội cổ đông thường niên Tổng công ty ngày 22/4/2022 đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT ông Đỗ Hữu Phước và bầu bổ sung ông Lê Duy Thanh làm thành viên HĐQT (Theo đề cử của cổ đông lớn Tập đoàn Cao Su VN)
- + Ngày 25/11/2022 Tổng công ty đã tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2022
- + Đại hội cổ đông bất thường năm 2022 (ngày 25/11/2022) đã thông qua việc miễn nhiệm ông Lê Quang Thế (TV HĐQT) và bầu bổ sung ông Phan Thành Tiên là thành viên HĐQT mới.
- + Đại hội cổ đông bất thường năm 2023 ngày 11/12/2023 đã miễn nhiệm 03 thành viên HĐQT và bầu mới 3 thành viên HĐQT mới:
 - Ông Nguyễn Anh Kiệt – Chủ tịch HĐQT
 - Bà Phạm Thị Thúy Hằng – Thành viên HĐQT
 - Ông Nguyễn Xuân Hòa – Thành viên HĐQT
- Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy, hoạt động của HĐQT đã tuân thủ đúng pháp luật. Hội đồng Quản trị Tổng công ty đã có những chỉ đạo kịp thời, đúng đắn để Tổng công ty thực hiện thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ và thể hiện qua các Nghị quyết, Quyết định, Văn bản chỉ đạo của HĐQT. HĐQT Tổng công ty đã ban hành các nghị quyết, quyết định, thông báo theo từng thời điểm phù hợp để chỉ đạo kịp thời cho hoạt động SXKD của Tổng Công ty.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ, các phiên họp mở rộng để nắm bắt và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh đối với các đơn vị ảnh hưởng trọng yếu đến kết quả hoạt động của Tổng Công ty.
- Các Nghị Quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện kịp thời, theo đúng yêu cầu. Ban Tổng giám đốc đã ban hành, bổ sung điều chỉnh các quy định về công tác quản lý, nhiệm vụ của các Ban chức năng phù hợp với quy mô và tình hình thực tiễn của Tổng công ty. Công tác điều hành của Ban tổng giám đốc có sự năng động và cẩn trọng cần thiết, bám sát hiện trường từ đó thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đem lại lợi ích cho các cổ đông.
- Mọi quan hệ giữa HĐQT, ban giám đốc và ban kiểm soát đều được duy trì và kiểm soát chặt chẽ, cả ba bên đều thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ tạo thuận lợi cho việc kiểm tra giám sát cũng như phát huy tính năng động sáng tạo của các bên. Tất cả các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia của ban kiểm soát. Ban giám đốc, và các phòng ban thường xuyên báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh cho HĐQT và ban kiểm soát, tạo điều kiện cho BKS tiếp cận hồ sơ, tài liệu để kiểm tra giám sát đảm bảo tính trung thực của thông tin.
- Đối với cổ đông, trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông, hoặc nhóm cổ đông.
- Dựa trên kết quả kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm Soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành năm 2023 của HĐQT và Ban TGD.

II- TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

- Tình hình tài chính năm 2023 của Tổng công ty:

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2023	NĂM 2022
	TÀI SẢN	1	2
1	Tiền và tương đương tiền	30.977.181.080	36.279.995.750
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn		0

3	Các khoản phải thu ngắn hạn	100.704.454.070	173.037.133.494
4	Hàng tồn kho	5.123.554.548	89.959.811.207
5	Tài sản ngắn hạn khác	16.158.548.041	17.520.903.504
6	Tài sản cố định	158.096.428.472	160.756.235.006
7	Bất động sản đầu tư	225.330.113.044	231.574.060.458
8	Tài sản dở dang dài hạn	22.332.774.776	20.976.104.418
9	Các khoản đầu tư dài hạn	25.060.000.000	120.595.40.000
10	Tài sản dài hạn khác	0	178.577.020
	TỔNG TÀI SẢN	583.783.054.031	850.878.260.857
	NGUỒN VỐN		
1	Nợ ngắn hạn	129.236.705.513	235.293.888.125
2	Nợ dài hạn	285.275.467.642	399.154.658.498
3	Nguồn vốn chủ sở hữu	169.270.880.876	216.429.714.234
	TỔNG NGUỒN VỐN	583.783.054.031	850.878.260.857

- Báo cáo kết quả kinh doanh:

CHỈ TIÊU	NĂM 2023	NĂM 2022
1	2	3
Doanh thu bán hàng và dịch vụ	77.114.822.483	106.475.998.824
Doanh thu tài chính	43.441.470.591	5.011.629.423
Thu nhập khác	11.490.736.934	1.049.644.897

Chi phí	179.205.863.366	110.989.768.658
Lợi nhuận trước thuế	-47.158.833.358	1.547.504.486
Lợi nhuận sau thuế	-47.158.833.358	388.412.954

III- NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ:

- Nhìn vào một số chỉ tiêu tài chính trong nhiệm kỳ 2019 – 2023 của Tổng công ty, Ban kiểm soát nhận thấy, Tổng công ty trong nhiệm kỳ vừa qua tình hình tài chính, sản xuất kinh doanh không tốt, thể hiện qua các chỉ tiêu tài chính giảm liên tục qua các năm: Tổng tài sản năm 2023 là 583,783 tỷ đồng giảm 45,4% so với năm 2019 (1068,922 tỷ đồng) so với năm 2022 liền kề giảm 31,1% (850,878 tỷ đồng). Tổng doanh thu hoạt động sản xuất chính giảm dần, năm 2023 giảm sâu, lợi nhuận sau thuế trong nhiệm kỳ có 02 năm bị lỗ: năm 2021 và năm 2023 lỗ lớn nhất 47,158 tỷ đồng Cổ tức cho nhà đầu tư ngoài 02 năm đầu nhiệm kỳ có cổ tức, các năm còn lại đều bằng 0 do lợi nhuận bị âm hoặc thấp không đủ để chia cổ tức.
- Ngoài những nguyên nhân khách quan (dịch bệnh, chiến tranh, suy giảm kinh tế, không có việc làm, thiếu vốn, thiết bị ...) đã phân tích ở trên thì còn do những nguyên nhân chủ quan do cơ chế quản lý, sản xuất, giám sát bên nhận khoán chưa tuân thủ tốt, dẫn đến lỗ khoán..
- Căn cứ báo cáo tài chính Tổng công ty trong năm 2023, Ban kiểm soát nhận thấy có vài điểm cần lưu ý sau:
 1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 so với kế hoạch đã được đại hội đồng cổ đông năm 2023 (ngày 26/5/2023) thông qua:
 - Doanh thu năm 2023: 80 tỷ đồng
 - Lợi nhuận trước thuế năm 2023: 1,6 tỷ đồng
 - Lợi nhuận sau thuế năm 2023: 1,2 tỷ đồng
 - Chia cổ tức năm 2023: Không thấp hơn 1%

Các chỉ tiêu chính đều không đạt. Doanh thu chính đạt thấp 77,114 tỷ đồng, tổng doanh thu đạt 132,045 tỷ đồng do Tổng công ty đã bán một phần tài sản của Tổng công ty: thực hiện nghị quyết HĐQT số 04 ngày 27/6/2023 Tổng công ty đã chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần tại Công ty cổ phần VRG Bảo Lộc trị giá chuyển nhượng 64.348.368.000 đồng ghi nhận một khoản lãi 42.252.928.000 đồng, doanh thu khác đạt 11,49 tỷ đồng do Tổng công ty bán thanh lý các máy móc thiết bị xây dựng không cần dùng.

2. Theo kiến nghị của kiểm toán năm 2023: khoản phải thu 122,5 tỷ đồng là chưa có căn cứ để xác nhận chính xác từ đó chưa thể tính được giá trị trích lập dự phòng.

- Ban kiểm soát đã rà soát số liệu các tài khoản chi tiết (khoản phải thu) nhận thấy: ngoài các đơn vị đang phát sinh công nợ (đang luân chuyển) đa phần các khoản phải thu tồn đọng đều là các khoản nợ xấu, nợ khó đòi (trên 03 năm, muốn thu hồi được tốn nhiều thời gian và phát sinh chi phí), chi phí treo (tk 141) chưa hoàn, khoản trả trước cho khách hàng (nợ 331)

- Theo ý kiến của kiểm toán trong năm 2023 chưa thu thập đầy đủ thư xác nhận của các khoản nợ phải thu với giá trị 139.891.840.678 đồng trong đó Tổng công ty đã trích lập dự phòng 68.107.312.442 đồng và còn một khoản 30.832.107.293 đồng phải thu của cá nhân nhận khoán (HĐQT đã có tờ trình việc quy trách nhiệm) trong các năm sau nếu chưa thu hồi được thì khả năng Tổng công ty sẽ lỗ thêm giá trị tương ứng. Ngoài ra Căn cứ theo quy định của thông tư 48/2019/TT-BTC về trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, các công trình của Tổng công ty hiện nay đã hoàn thành, không còn luân chuyển vì vậy nếu các khoản nợ phải thu không thu hồi được qua các năm sau sẽ biến thành nợ khó đòi, nợ xấu và tiếp tục phát sinh chi phí trích lập dự phòng gây lỗ cho Tổng công ty.

3. Đối với các khoản nợ phải trả: theo ý kiến của kiểm toán soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2023 Tổng công ty đã khắc phục bằng cách thu thập Thư đối chiếu xác nhận các khoản nợ phải trả, cũng như thực hiện các thủ tục thay thế để xác định tính hiện hữu, phù hợp của các đối tượng trên với số tiền là 17,17 tỷ đồng. Tổng công ty xác định số lãi quá hạn phải trả là không phát sinh.

Ban kiểm soát đồng ý với ý kiến kiểm toán nêu trên ngoài ra có ý kiến lưu ý như sau: Các công trình xây dựng hiện nay Tổng công ty thực hiện đều theo hình thức giao khoán, theo đó Tổng công ty ủy quyền cho người nhận khoán toàn quyền ký kết các hợp đồng mua bán cung cấp nguyên, nhiên, vật liệu với thầu phụ, nhà cung cấp. Hiện nay các công trình giao

khoản đã kết thúc, ban kiểm soát nhận thấy có rủi ro trong việc các đơn vị nhận khoán chưa cập nhật kịp thời, đầy đủ các chi phí để hạch toán giá thành công trình (đã có một số vụ tranh chấp giữa nhà cung cấp và người nhận khoán công trình Xuân Minh – ông Phạm Hữu Nam lên đến hơn 4,7 tỷ đồng).

- Những khoản chi phí này nếu nhà cung cấp có đầy đủ cơ sở pháp lý và khởi kiện thì rủi ro cho người nhận khoán và Tổng công ty rất cao.
4. Đối với các khoản dở dang 154: đây là các khoản chi phí đã bỏ ra và đang chờ nghiệm thu với chủ đầu tư. Nếu Tổng công ty, người nhận khoán không thu hồi được từ chủ đầu tư sẽ gây lỗ cho người nhận khoán và Tổng công ty. Hiện nay dự nợ 154 là: 5.123.554.548 đồng.


❖ **Kiến nghị:**

- Hiện nay công việc thi công các công trình xây dựng đã hết, trong khi chưa đấu thầu được công trình gói đầu, máy móc thiết bị thiếu, yếu vì vậy nhiệm vụ trọng tâm của Tổng công ty trong thời gian tới là tập trung tăng cường khai thác cho thuê 03 tòa nhà văn phòng và khai thác hiệu quả khu đất tại Quận 9 (nay là TP. Thủ Đức). Cùng với Ban lãnh đạo mới tìm kiếm mở rộng các mảng kinh doanh mới phù hợp với điều kiện của Tổng công ty.
- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình vừa kết thúc và tồn đọng (lập tổ thu hồi công nợ liên tục rà soát, thu hồi, khởi kiện ra tòa nếu cần thiết).
- Nhanh chóng quyết toán các công trình giao khoán, xử lý các chi phí đang treo, yêu cầu bên nhận khoán bồi thường các khoản lỗ theo đúng quy định hợp đồng giao khoán, quy chế giao khoán (ông Phạm Hữu Nam, ông Nguyễn Văn Hùng, ông Hoàng Thanh Lâm, ông Mai Xuân Thu, ông Võ Duy Minh...).
- Có biện pháp để khắc phục các kiến nghị của kiểm toán để có thể đưa cổ phiếu TL4 ra khỏi diện hạn chế giao dịch.

❖ **Phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024:**

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ theo định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Duy trì công tác kiểm soát định kỳ theo điều lệ của Tổng công ty và quy chế hoạt động của Ban, đảm bảo hoạt động của Tổng công ty luôn

tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông góp phần cho Tổng công ty ngày càng phát triển, đạt hiệu quả kinh doanh cao, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và người lao động.

- Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ, kiểm tra giám sát được quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị và các quy chế quản trị của Tổng Công ty.
- Tham gia góp ý và giám sát việc ban hành và thực hiện các quy chế quản lý của Tổng Công ty phù hợp với Điều lệ của Tổng Công ty.
- Giám sát việc thực hiện chức năng đại diện quản lý vốn của Tổng Công ty tại các Công ty con, Công ty liên kết.
- Duy trì chế độ họp định kỳ, làm việc và thông tin thường xuyên trong Ban kiểm soát.
- Phát huy hơn nữa việc phân tích tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh để đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT, Ban điều hành Tổng Công ty trong mọi hoạt động của Tổng Công ty. 

E. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

❖ NGUỒN NHÂN LỰC VÀ CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ

Tổng Công ty luôn ý thức được tầm quan trọng của yếu tố con người trong chiến lược phát triển công ty. Trong năm 2023, mặc dù các khó khăn như công trình Tổng công ty thi công đã hoàn thiện trong khi việc tìm kiếm công việc gối đầu không có, Chính phủ siết chặt mảng tín dụng nên nguồn tiền giải ngân từ chủ đầu tư rất chậm và không có; ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty nhưng Tổng Công ty vẫn luôn đảm bảo tốt cuộc sống về vật chất lẫn tinh thần cho toàn thể cán bộ nhân viên thông qua hệ thống tiền lương, BHXH, BHYT. Đến thời điểm ngày 31/12/2023 đội ngũ nhân sự của Tổng công ty có 67 người.

Nhằm mục tiêu hoàn thiện hơn nữa công tác quản lý, nâng cao hơn nữa tính hiệu quả trong việc phối hợp làm việc giữa các phòng ban, Tổng Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các quy trình, quy chế nhằm nâng cao các quyền lợi cũng như trách nhiệm của từng phòng ban, đảm bảo sự nhất quán, phối hợp đồng bộ nhằm giảm thiểu chi phí vận hành và gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

❖ THÔNG TIN CHUNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY

Tổng Công ty không có cổ đông sáng lập. Tính đến thời điểm ngày 02/4/2024, cơ cấu cổ đông của Tổng Công ty như sau:

Nội dung	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)
Tổng vốn chủ sở hữu:	16.008.338	100%
- Phần vốn Nhà nước	0	0%
- Cổ phiếu quỹ	1.350.000	8,4%
- Cổ đông khác	14.658.338	91,6%
<i>Trong đó: Người nước ngoài</i>	-	-

❖ CỔ ĐÔNG TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Họ tên	Địa chỉ	SL CP	Tỷ lệ (%)	SL CP đại diện CN/TC đầu tư TC	Tỷ lệ (%)
Hội đồng quản trị					
Nguyễn Anh Kiệt	29 Phan Chu Trinh, P Tân Thành, Q Tân Phú, TP HCM	-	-	-	-
Nguyễn Xuân Hòa	30 đường T8, P Tây Thạnh, Q Tân Phú, TP. HCM	-	-	-	-
Phạm Thị Thúy Hằng	62/287 Lý Chính Thắng, P Võ Thị Sáu, Q3, TP HCM	-	-	-	-
Chu Quang Tuấn	L20, Cư xá Lik Sin, Đường 11, P. Bình An, TP. Thủ Đức, TP.HCM	3.000	0,02%		
Lê Duy Thanh	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa P6,	-	-	2.713.198	18,51%

Q3, TPHCM

Ban Kiểm soát

Đào Anh Tuấn	3F Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM	3.594	0,025%	-	-
Đỗ Thị Thu Hà	201/46/9 Nguyễn Xi Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP.HCM	242	0,002%	-	-
Lê Tiến Luận	3A Trần Khánh Dư, Phường Tân Định, Quận 1, TP.HCM	-	-	-	-

Ban Tổng Giám đốc

Lê Vũ Hùng	818 CC B5 P.3, Quận 4, TP.HCM	-	-	-	-
Chu Quang Tuấn	L20, cu xa Lik Sin, duong 11, P. Binh An, TP Thủ Đức, TP.HCM	3.000	0,02%	-	-
Nguyễn Xuân Hòa	30 đường T8, P Tây Thạnh, Q Tân Phú, TP. HCM	-	-	-	-
Phạm Thị Thúy Hằng	62/287 Lý Chính Thắng, P Võ Thị Sáu, Q3, TP HCM	-	-	-	-
Nguyễn Văn Thạc	18 đường 17, khu phố 1, P. Linh Đông. TP Thủ Đức, TPHCM	1.362	0.01%	-	-

F. DANH SÁCH CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN

1. CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT

Tên Công ty	Tỷ lệ Vốn góp	Địa chỉ	Ngành nghề
Công ty Cổ phần Xây dựng Thủy lợi 42	40,23%	10A/29 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Xây dựng cơ bản

2. CÁC CÔNG TY CON

Tên Công ty	Tỷ lệ góp vốn	Địa chỉ	Ngành nghề
Công ty CP Đầu tư BĐS Thủy lợi 4B	51%	205A Nguyễn Xí, Phường 26, Bình Thạnh TP.HCM	Kinh doanh Bất động sản
Công ty CP Đầu tư BĐS Thủy lợi 4A	51%	205A Nguyễn Xí, Phường 26, Bình Thạnh TP.HCM	Kinh doanh Bất động sản
Công ty cổ phần đầu tư BĐS Thủy lợi 414	75%	205A Nguyễn Xí, Phường 26, Bình Thạnh TP.HCM	Kinh doanh Bất động sản

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 17 tháng 04 năm 2024

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG THỦY LỢI 4 - CTCP



NGUYỄN ANH KIẾT